

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST.

Ngày: 16/7/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bội Nhu.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Huân.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXXST-HS ngày 12/6/2019 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số 99/TB-TA ngày 20/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn V (tên gọi khác: B) sinh ngày 27/5/1991 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn H – sinh năm 1965 và bà Lê Thị Ánh N – sinh năm 1967, Cùng trú tại: khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình;

Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 15/12/2016, Nguyễn V bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 199/2016/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2017;

Nhân thân: Ngày 21/11/2018, Nguyễn V bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 147/2018/HSST).

Bị cáo đang thi hành án phạt tù theo Bản án số 147/2018/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tại Trại giam Sông Cái - Cục C10 Bộ Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trích xuất Nguyễn Vũ về Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết để thuận tiện cho việc xét xử.

Bị hại: Chị Phan Thị Bích H – sinh năm 1989. Nơi cư trú: khu phố 5, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 31/7/2018, **Nguyễn V** (tên thường gọi: b, sinh năm 1991; trú tại: khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết) đi bộ từ tiệm game bắn cá không tên ở khu phố 6, phường Đ về nhà. Khi đi ngang qua nhà số 117 đường V thuộc khu phố 5, phường Đ, V phát hiện xe mô tô biển số 86C1-300.64 (bên trong cốp xe còn có 869.000 đồng và một số giấy tờ không có giá), là tài sản của chị Phan Thị Bích H (sinh năm 1989, trú tại khu phố 5, phường Đ), để trước nhà nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. V lên lút tiếp cận xe mô tô 86C1-300.64 dùng đoạn sắt (mang theo sẵn) để phá ổ khóa rồi dắt xe này ra lề đường và khởi động máy, điều khiển qua nhà Võ Văn D (sinh năm 1999, trú tại khu phố 9, phường P, thành phố Phan Thiết - là bạn quen với nhau lúc đi chấp hành án tại Trại giam Sông Cánh) để cất giấu, V không kiểm tra bên trong cốp xe. Khi gặp D thì V nói: “Cho anh để xe đỡ mấy ngày rồi anh lấy”. D nghĩ đây là tài sản của V, không biết có nguồn gốc phạm pháp nên đã đồng ý. Sau đó V đón xe thò về lại nhà của mình.

Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, chị H phát hiện mất tài sản nên đến Công an phường Đ trình báo. Trên cơ sở nguồn tin do quần chúng nhân dân cung cấp, Công an phường Đ đã nghi vấn và đưa Nguyễn V lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, V đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai nơi đang gửi xe mô tô biển số 86C1-300.64 nên Cơ quan Công an đã thu hồi được vật chứng của vụ án và trả lại tài sản cho chị Phan Thị Bích H.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 86C1-300.64 (trong cốp xe có 869.000 đồng tiền mặt, 01 giấy đăng ký xe biển số 86C1-300.64, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 bảo hiểm xe, tất cả đều mang tên Phan Thị Bích H)
- 01 (một) đoạn sắt dài 05cm có mũi nhọn (van phá khóa), là công cụ sử dụng vào việc phạm tội do Nguyễn V giao nộp cho Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐG ngày 10/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: xe mô tô hiệu HONDA biển số 86C1-300.64, số máy C09E-6746226, số khung 09087Y922380 có giá trị là 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô 86C1 – 300.64 và toàn bộ tài sản có trong cốp xe gồm 869.000 đồng tiền mặt, cùng giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm xe cho người bị hại là chị Phan Thị Bích H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với vật chứng còn lại là 01 (một) đoạn sắt dài 05cm có mũi nhọn (van dùng để mở khóa) hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để xử lý tiếp theo (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88 ngày 20/5/2019).

Với hành vi nêu trên, ngày 14 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 43/CT-VKS truy tố bị cáo Nguyễn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô biển số 86C1-300.64 có giá trị là 8.000.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Vũ có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Đồng thời, căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn V phải chấp hình phạt tù của 02 bản án theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn sắt dài 05cm có mũi nhọn (van phá khóa), là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn V không nói lời sau cùng.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 31/7/2018, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn V đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 86C1 – 300.64 trị giá 8.000.000 đồng (trong cốp xe có một số giấy tờ không có giá và 869.000 tiền mặt) của chị Phan Thị Bích H tại thuộc khu phố 5, phường Đ, thành phố Phan Thiết.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 14/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 86C1 – 300.64 trị giá 8.000.000 đồng của chị Phan Thị Bích H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn V có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn sắt dài 05cm có mũi nhọn (van phá khóa), là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô 86C1 – 300.64, tiền mặt 869.000 đồng, cùng giấy đăng ký, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 bảo hiểm xe cho người bị hại là chị Phan Thị Bích H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với Võ Văn D, khi để cho V gửi xe mô tô biển số 86C1 – 300.64 tại nhà của mình, vì không biết có nguồn gốc do V trộm cắp nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 01 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V 15 (mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 147/2018/HSST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân thành phố Phan Thiết. Buộc bị cáo Nguyễn V phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2018 (ngày bắt tạm giữ tại bản án số 147/2018/HSST ngày 21/11/2018).

Căn cứ: khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn sắt dài 05cm có mũi nhọn (van phá khóa) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/7/2019). Bị hại vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Mai Thị Huấn